

THÔNG BÁO

Về việc lấy ý kiến về dự thảo Phương án bồi thường, hỗ trợ đối với hộ gia đình, cá nhân có đất thu hồi tại dự án Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.769 huyện Thống Nhất và Long Thành đoạn qua xã Bình An, thành phố Đồng Nai (đợt 4)

Căn cứ Điều 87 Luật Đất đai năm 2024;

Căn cứ Quyết định số 30/QĐ-UBND ngày 29/8/2025 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc Ban hành Quy chế phối hợp thực hiện chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, giữa Trung tâm Phát triển Quỹ đất tỉnh, Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh/khu vực với cơ quan chức năng quản lý đất đai, cơ quan tài chính và cơ quan, đơn vị khác có liên quan trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Văn bản số 1757/UBND-KTNS ngày 02 tháng 02 năm 2026 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Nai về việc thực hiện trình tự thực hiện công tác phối hợp về bồi thường, hỗ trợ và tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Căn cứ Quyết định số 1370/QĐ-UBND ngày 06/4/2026 của UBND tỉnh Đồng Nai về việc ủy quyền cho Ủy ban nhân dân cấp xã thực hiện một số nhiệm vụ quản lý nhà nước trong lĩnh vực đất đai trên địa bàn tỉnh Đồng Nai;

Ngày 15/6/2026, Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Long Thành có Văn bản số 654/TTPTQĐ.CNLT-BT.N3 về việc niêm yết công khai phương án bồi thường, hỗ trợ và tái định cư đối với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân ảnh hưởng dự án Nâng cấp mở rộng tuyến đường ĐT.769 huyện Thống Nhất và Long Thành đoạn qua xã Bình An, thành phố Đồng Nai. Thời gian niêm yết 10 ngày kể từ ngày 16/6/2026 đến ngày 26/6/2026 tại UBND xã Bình An, văn phòng các ấp An Bình, ấp An Viễn và trên trang thông tin điện tử của UBND xã Bình An.

Nay, Trung tâm phát triển quỹ đất Chi nhánh Long Thành gửi dự thảo phương án chi tiết về bồi thường, hỗ trợ đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được biết. Sau khi kết thúc thời gian niêm yết, Trung tâm Phát triển Quỹ đất phối hợp cùng UBND xã Bình An tổ chức họp với các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân để tiếp nhận ý kiến và giải thích, đối thoại. Trường hợp các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân không tham dự đề nghị đóng góp bằng Văn bản gửi về Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Long Thành (Địa chỉ: Đường Nguyễn Hữu Cảnh, khu phố Phước Hải, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai) hoặc Phòng Kinh tế xã Bình An để tổng hợp xử lý theo quy định.

Trung tâm Phát triển quỹ đất Chi nhánh Long Thành thông báo đến các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân được biết và phối hợp thực hiện đảm bảo tiến độ theo chỉ đạo của UBND thành phố Đồng Nai. *ml*

Trân trọng!

Nơi nhận: *ml*

- UBND xã Bình An;
- UBMTTQVN xã Bình An;
- Phòng Kinh tế xã Bình An;
- BGĐ TTPTQĐ.CNLT;
- Tổ bồi thường (đ/c Nhật, Sơn);
- Nhóm 3 (đ/c Triều, TA);
- Các tổ chức, hộ gia đình, cá nhân (kèm danh sách)
- Lưu VT (Yến, Lệ)

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**



ml
Mai Ngọc Thắng

DANH SÁCH CÁC HỘ DÂN LẤY Ý KIẾN DỰ THẢO PHƯƠNG ÁN BÔI THƯỜNG, HỒ TRỢ

Dự án: Nâng cấp, mở rộng tuyến đường DT.769 đoạn qua xã Bình An
(Đính kèm Thông báo số: 11 / TB-TTPT/QĐ/CNLT-BT.N3 ngày 24 / 6 / 2026 của Trung tâm Phát triển Quỹ đất chi nhánh Long Thành)

STT	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Ghi chú
1	Võ Thị Hồ	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	15	150,7	
2	Trần Thị Hồng Thủy	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	21,22	199,5	
3	Nguyễn Thành Long - Hà Thị Búp	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	27	97,9	
4	Phạm Thanh Sơn - Đỗ Thị Phương	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	49	304,4	
5	Võ Xuân Tiến - Võ Thị Diễm Thúy	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	36	124,4	
6	Nguyễn Thị Huệ Mai	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	24	214,0	
7	Nguyễn Thủy Vy Thu	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	19	100,9	
8	Mai Xuân Tiến - Vũ Thị Kim Chi	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	6	165,0	
9	Trần Ngọc Quang - Lê Thị Lạc	ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	45	90,3	
10	Trần Quang Duy - Lê Thị Cầu	ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	103	101,9	
11	Nguyễn Bá Quang	ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	101	110,0	
12	Phạm Thị Kim Hương	ấp Sa Cá, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	105	91,3	
13	Đỗ Văn Diện	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	335	76,1	
14	Nguyễn Phước Sơn - Nguyễn Thị Ninh	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	254	421,8	
15	Nguyễn Hữu Kỳ	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	338	134,8	
16	Nguyễn Thị Cúc	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	337	79,3	
17	Nguyễn Hữu Bường	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	28	136,1	
18	Vũ Xuân Bách	phường Long Thành, thành phố Đồng Nai	61	319	89,1	



STT	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Ghi chú
19	Trần Văn Lượng (đứng giấy - chết) - Đỗ Thị Tháo (đứng giấy) - chưa xác định người thừa kế hợp pháp	ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	27	156,6	
20	Nguyễn Tiến Dũng - Trần Thị Ngọc Yến	ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	136	61,1	
21	Nguyễn Mậu Hưng - Trần Ngọc Thịnh	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	16;46	249,3	
22	Võ Hoàng Nghiêm - Nguyễn Thị Mỹ Hiền	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	17;44	151,1	
23	Nguyễn Quang Huy - Bùi Thị Lệ	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	23	56,6	
24	Nguyễn Đức Thịnh - Đỗ Thanh Gán	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	3;242	198,4	
25	Ngô Thị Gấm	453/164 Lê Văn Sỹ, khu phố 11, phường Nhiều Lộc, thành phố Hồ Chí Minh	59	50	149,5	
26	Lâm Thị Mỹ Hằng	15.1 Lô A, cao ốc Đất Phương Nam, 241A Chu Văn An, khu phố 26, phường Thạnh Mỹ Tây, thành phố Hồ Chí Minh	59	59	126,7	
27	Hoàng Thị Huệ	57/7C hẻm 68 Nguyễn Trung Trực, khu phố Đông Tác, phường Dĩ An, thành phố Hồ Chí Minh	59	78	380,2	
28	Vàng Thị Trúm	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	80	332,9	
29	Hoàng Minh Huệ và Nguyễn Thị Cúc	tổ 17, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	163	274,5	
30	Nguyễn Đường	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	54	80,4	
31	Trình Sú Sinh	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58;59	159;107	620,4	
32	Hồ Minh Quốc Nam và Phạm Thị Cẩm Hồng	khu phố Thọ Lâm, phường Tân Phú; ấp 4, xã Phước Thái, thành phố Đồng Nai	58	162	137,0	
33	Nguyễn Tâm	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	37	127,1	
34	Đặng Ngọc Hữu Phước	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	56	136,2	
35	Ngô Văn Chính	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	53	67,8	
36	Nguyễn Thị Tung	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	36	191,1	
37	Dương Văn Danh và Nguyễn Thị Côi	tổ 17, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	153	373,8	
38	Đặng Thị Mỹ Linh	phường Long Thành, thành phố Đồng Nai	58	210	151,4	

STT	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Ghi chú
39	Nguyễn Thành Nhượng và Phạm Thị Liên	tổ 17, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	149	376,3	
40	Nguyễn Hoàng Thiệp và Đỗ Thị Thu Trang	thôn Ngọc Châu, xã Quang Vinh, tỉnh Hưng Yên; phường Dầu Giây, thành phố Đồng Nai	58	20	96,3	
41	Đinh Văn Quá	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	19	106,8	
42	Nguyễn Thanh Lưu và Nguyễn Thị Anh Đào	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	176	106,7	
43	Lý Ngọc An	khu phố Phước Hải, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai	61	229	243,4	
44	Nguyễn Thị Phiên	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	166	147,6	
45	Trương Thanh Hải	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	113	364,4	
46	Hoàng Văn Cẩm và Nguyễn Thị Hà	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	53	61,9	
47	Võ Văn Cư và Tô Thị Kim Chi	tổ 8, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	144	394,9	
48	Trương Thanh Dũng và Võ Thanh Tuyền	tổ 7, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	31;138	426,4	
49	Nguyễn Thị Ngoan	tổ 17, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	29	407,3	
50	Lương Vây Hỷ	91/1D Huỳnh Thiện Lộc, khu phố 6, phường Tân Phú, thành phố Hồ Chí Minh	59	62	359,2	
51	Trình Hưng Quý	tổ 16, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58;59	158;106	582,2	
52	Đỗ Tiến Dũng và Nguyễn Thị Tồn	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	43	195,4	
53	Lưu Say Phu và Tsần Nhộc Lan	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	57	165,9	
54	Trương Thị Thu Hà	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	112	167,8	
55	Nguyễn Duy Thế	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	67	83,1	
56	Lê Văn Quốc và Trần Thị Vân	tổ 8, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	18	164,9	
57	Trần Văn Kết và Nguyễn Thị Lộc	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	38	136,9	
58	Tân Chương Kiú	ấp 2, phường Dầu Giây, thành phố Đồng Nai	58	192	66,6	
59	Sầm Thắng và Trương Thị Ngọc Anh	tổ 8, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	139	204	
60	Nguyễn Thị Hoàng	thôn 8, xã Đức An, tỉnh Lâm Đồng	59	66	148,7	



STT	Số tờ	Số thửa	Số tờ	Số thửa	Diện tích	Ghi chú
61	Nguyễn Tấn Việt và Nguyễn Thị Luyện	tổ 40, khu phố Cầu Xéo, phường Long Thành, thành phố Đồng Nai	58	8	327,7	
62	Nguyễn Đức Sỹ và Nguyễn Thị Quyên	tổ 17, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	58	154	618,1	
63	Lê Hoàng Sơn và Nguyễn Thị Nga	tổ 6, ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	85	114,8	
64	Hồ Thị Toàn	tổ 7, ấp An Viễn, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	63	61	85,8	
65	Bùi Vĩnh Đào và Nguyễn Thị Hương	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	61	30	117,5	
66	Liều A Lộc và Liều Nhi Múi	tổ 18, ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	59	44	201,4	
67	Trần Thị Lan	ấp An Bình, xã Bình An, thành phố Đồng Nai	57	39	128,1	
68	Phạm Thị Phấn	ấp 2, phường Dầu Giây, thành phố Đồng Nai	58	1	152,6	
69	Phạm Minh Hùng	phường Nhơn Trạch, thành phố Đồng Nai	58	3	65,8	